

Số: 14/2023/QĐST-DS

Định Hóa, ngày 18 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hứa Văn B, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: Xóm TH, xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh TN.

Bị đơn: Anh Tô Văn Đ, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Xóm Khau Lang, xã Tân Thịnh, huyện Định Hóa, tỉnh TN.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, tiền lãi và trách nhiệm trả nợ:

- Về số tiền nợ gốc: Ông Hứa Văn B và anh Tô Văn Đ thống nhất xác định tổng số tiền nợ gốc anh Tô Văn Đ nợ ông Hứa Văn B là 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) theo giấy nhận nợ ngày 05/4/2023.

- Về số tiền lãi: Ông Hứa Văn B tự nguyện không yêu cầu anh Tô Văn Đ phải trả tiền lãi đối với số tiền nợ gốc nêu trên.

- Về trách nhiệm trả nợ: Anh Tô Văn Đ phải có trách nhiệm trả nợ ông Hứa Văn B số tiền là 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) theo giấy nhận nợ ngày 05/4/2023.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Tô Văn Đ tự nguyện chịu 232.500 đồng (hai trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Ông Hứa Văn B được hoàn trả số tiền án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003130 ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh TN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN (PKTNV);
- VKSND huyện ĐH (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Các đương sự (2 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thiện Hoàng